TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày 12-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Huệ và ông Nguyễn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiên, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Huy Tiền – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Đào Văn H, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1973 tại tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký thường trú: Thôn H1, xã H2, huyện T, tỉnh Hải Dương; chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn N và bà Đào Thị T (*đều đã chết*); có vợ là chị Trịnh Thị Th và có 02 con (*con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2001*); tiền án, tiền sự: Không; đang tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt.*

- *Người làm chứng:* Chị Dương Thị Bé B – *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 11-2024, Đào Văn H sử dụng điện thoại di động (*nhãn hiệu Iphone XR, màu xanh, số IMEI: X*) đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Facebook tên "*DH*" thấy video quảng cáo với nội dung *"ai không có thời gian đi thi, học bằng lái xe thì tại đây có dịch vụ cung cấp, đổi bằng lái xe, kín đáo..."*. Do khả năng đọc, viết hạn chế, không có thời gian đi học bằng lái và đang có nhu cầu cần bằng lái xe ô tô để phục vụ công việc nên H đã gọi điện qua ứng dụng Messenger để hỏi, thì nghe giọng một nam giới *(chưa rõ nhân thân lai*

lịch) và được người này hướng dẫn kết bạn qua ứng dụng mạng xã hội Zalo để tiếp tục trao đổi. Sau đó, H đăng nhập vào ứng dụng Zalo tên *"HĐ"* thì thấy có tài khoản Zalo tên "*TM*" kết bạn, H gọi điện và được người nam giới cho biết mình là bên làm giấy phép lái xe. H và người nam giới thỏa thuận làm giấy phép lái xe ô tô hạng B2 với giá 3.000.000 đồng, việc giao hàng và trả tiền thực hiện thông qua dịch vụ của bưu điện, H chỉ cần chụp hình ảnh căn cước công dân và ảnh chụp chân dung chính diện khuôn mặt của H gửi qua thì khoảng 07 đến 10 ngày sau sẽ có bằng lái. H làm theo hướng dẫn gửi hình chân dung và căn cước công dân qua Zalo cho người này và để địa chỉ giao hàng tại thôn 12, xã S, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, số điện thoại D.

Đến chiều ngày 14-12-2024, chị Dương Thị Bé B *(là nhân viên giao hàng của bưu điện huyện Đ, phụ trách địa bàn xã S)* gọi điện cho H để giao bưu phẩm có thông tin người gửi tên Phạm Đức K, địa chỉ số O, phường T, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, số điện thoại Z. H nhận hàng và kiểm tra thì thấy có giấy phép lái xe có thông tin, hình ảnh của H và một số giấy tờ khác. Sau khi kiểm tra hàng, H trả số tiền 3.000.000 đồng cho chị B *(số tiền này sau đó được đã được đối tượng không rõ nhân thân lai lịch đến bưu điện C, quận W, Thành phố Hồ Chí Minh nhận trực tiếp)*. Do nghi ngờ là giấy tờ giả nên chị B đã trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Tại Kết luận giám định số: 60/KL-KTHS ngày 23-01-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông đã kết luận:

- Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số Z mang tên Đào Văn H, sinh ngày 08-8-1973 ghi Sở Giao thông Vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 15-11-2024 là giả.

- Các hình dấu tròn trên các tài liệu gồm: 01 chứng chỉ sơ cấp đào tạo lái xe ô tô hạng B2, số hiệu: J, cấp ngày 15-11-2024 đứng tên Đào Văn H; 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe hạng B2 đứng tên và hình ảnh của Đào Văn H; 01 giấy khám sức khỏe số: 1405/GKSKLX, phần người lái xe để trống thông tin, đóng dấu mộc tròn màu đỏ của Bệnh viện M được tạo bằng phương pháp in phun màu.

- Chữ ký trên các tài liệu gồm: 01 chứng chỉ sơ cấp đào tạo lái xe ô tô hạng B2, số hiệu: J, cấp ngày 15-11-2024 đứng tên Đào Văn H; 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe hạng B2 đứng tên và hình ảnh của Đào Văn H; 01 biên bản sát hạch thực hành lái xe đường trường để trống thông tin, kết quả: Đạt; 01 bài sát hạch lý thuyết để trống thông tin, kết quả: Đạt; 01 giấy khám sức khỏe số: 1405/GKSKLX, phần người lái xe để trống thông tin, đóng dấu mộc tròn màu đỏ của Bệnh viện M được tạo bằng phương pháp in phun màu.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu xanh, số IMEI U, gắn sim số D.

Cáo trạng số: 43/CT-VKS-ĐL ngày 14-5-2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Đào Văn H về tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích nội dung vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"*. Áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn H từ 06 (*sáu*) tháng đến 09 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (*mười hai*) tháng đến 18 (*mười tám*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động *(nhãn hiệu Iphone XR, màu xanh, số IMEI U, gắn sim số D)* là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố và không bào chữa, tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng cuối tháng 11-2024, Đào Văn H lên mạng xã hội Facebook thấy có video quảng cáo làm giả giấy phép lái xe ô tô hạng B2. Do đang có nhu cầu lái xe ô tô để phục vụ công việc nên H đã sử dụng tài khoản Zalo có tên *"HĐ"* liên lạc với tài khoản Zalo có tên "*TM*" để đặt làm giả 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 với giá 3.000.000đ (*ba triệu đồng*). H đã gửi hình ảnh chân dung và căn cước công dân của mình qua Zalo cho người này để làm giả giấy phép lái xe. Kết luận giám định thể hiện giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số Z mang tên Đào Văn H là giả. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"* quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Điều 341 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

...".

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo làm nông không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu xanh, số IMEI U gắn 01 sim số D là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8]. Đối với nam thanh niên có hành vi làm giả giấy phép lái xe ô tô cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã tách hành vi để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý khi có căn cứ.

[9]. Đối với các tài liệu khác trong gói hàng do đối tượng làm giả gửi cho bị cáo, kết quả giám định thể hiện dấu tròn và chữ ký được tạo bằng phương pháp in phun màu nhưng bị cáo không yêu cầu đối tượng làm giả các tài liệu này nên không đề cập xử lý.

[10]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 341; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*".

Xử phạt bị cáo Đào Văn H 06 (*sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Văn H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu xanh, số IMEI U, gắn sim số D là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

3. Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đào Văn H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Mỹ Trang